

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ “LẤY TỰ HỌC LÀM CỐT” VÀ YÊU CẦU TỰ HỌC ĐỂ NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CỦA GIÁNG VIÊN SƯ PHẠM HIỆN NAY

Nguyễn Lê Thu

Khoa Lý luận Chính trị - Giáo dục Công dân, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, là một danh nhân văn hóa kiệt xuất của nhân loại. Cuộc đời của Người là bài học lớn, tấm gương sáng ngời về tinh thần tự học. Những lời chỉ dẫn quý báu, những bài học kinh nghiệm sâu sắc rút ra từ chính tấm gương tự học bền bỉ của Người, đến nay vẫn giữ nguyên giá trị. Trong công cuộc đổi mới giáo dục, hơn ai hết, những giảng viên sư phạm cần phải thấm nhuần quan điểm “lấy tự học làm cốt” của Người. Trên cơ sở kế thừa lí luận của những công trình nghiên cứu về quan điểm giáo dục của Hồ Chí Minh, phân tích yêu cầu của thực tiễn đổi mới giáo dục ở nước ta hiện nay, bài viết tập trung khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh về “lấy tự học làm cốt” và yêu cầu tự học của đội ngũ giảng viên sư phạm để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

Từ khóa: tự học, tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên sư phạm.

1. Mở đầu

Trong suốt cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi giáo dục là kế sách lâu dài, bởi giáo dục có phát triển thì đất nước mới đi lên tiến kịp với thế giới. Vì thế, bất cứ lúc nào Người cũng đều quan tâm, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục nước nhà. Tư tưởng giáo dục của người, trong đó có tư tưởng tự học vẫn còn tiếp tục soi sáng cho chúng ta hôm nay và mai sau. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về tinh thần tự học, lấy tự học làm cốt, làm phương thức chủ yếu để nâng cao trình độ mọi mặt cho bản thân. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về tự học không phải là điều mới mẻ, có nhiều công trình nghiên cứu về tư tưởng tự học của Hồ Chí Minh, trong đó ta có thể kể đến 3 công trình được công bố trong *Bách khoa thư Hồ Chí Minh* do giáo sư Phan Ngọc Liên và Nguyễn An Biên soạn đó là: Bài viết *Hồ Chí Minh với vấn đề tự học* của Đặng Quốc Bảo, bài viết *Hồ Chí Minh – tấm gương sư phạm sáng ngời* của PGS.TS Phạm Khắc Chương, tác giả Ngô Nhật Quang với bài viết *Tư tưởng tự giáo dục liên tục ở bác Hồ* [1]. Ngoài ra cũng có nhiều tác giả đề cập tới việc vận dụng tư tưởng tự học Hồ Chí Minh vào việc tự học, tự tu dưỡng, tự rèn luyện như tác giả Võ Văn Nam với đề tài luận án *Tư tưởng tự học Hồ Chí Minh và biện pháp nâng cao việc tự học cho sinh viên đại học sư phạm* [2], tác giả Trương Bá Lịch với bài *Học tập và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự học và học tập suốt đời vào hoạt động học tập của học sinh, sinh viên* [3]. Điểm chung trong các công trình nghiên cứu, bài viết về “tự học” trong tư tưởng Hồ Chí Minh chính là khẳng định tấm gương tự học, tự học suốt đời và tự học có hiệu quả từ cuộc đời chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay, đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là yêu cầu khách quan của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ

Ngày nhận bài: 2/7/2021. Ngày sửa bài: 29/8/2021. Ngày nhận đăng: 10/9/2021.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Lê Thu. Địa chỉ e-mail: lethuspnh@gmail.com

quốc, là quy luật nội tại của chính giáo dục, đào tạo nước nhà. Trong sự nghiệp đổi mới ấy, đội ngũ nhà giáo nói chung và giảng viên sư phạm nói riêng phải có nhu cầu và năng lực không ngừng tự hoàn thiện. Vì vậy, để tự hoàn thiện mình, thực sự trở thành tấm gương sáng cho học trò, mỗi người thầy cần phải nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa quan điểm của Hồ Chí Minh về cách học tập “lấy tự học làm cốt”. Mặc dù có nhiều nghiên cứu về tư tưởng tự học của Hồ Chí Minh, nhưng chủ yếu tập trung ở việc vận dụng và ý nghĩa đối với việc học tập của sinh viên. Số lượng bài viết về việc vận dụng, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự học với việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo nói chung và giảng viên sư phạm còn hạn chế, vì vậy, trong bài viết này tác giả khái quát quan điểm “lấy tự học làm cốt” của Hồ Chí Minh, từ đó phân tích những yêu cầu đối với giảng viên sư phạm trong việc “tự học” để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm về cách học “lấy tự học làm cốt” của Hồ Chí Minh

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, một vấn đề Người nhấn mạnh là cần có phương pháp giáo dục đúng đắn. Một phương pháp giáo dục đúng đắn sẽ chỉ đạo hợp lí việc dạy và học, làm cho người học hoạt động một cách tự giác, tích cực và sáng tạo trong quá trình chiếm lĩnh tri thức, hình thành kĩ năng, thái độ. Người đưa ra nguyên lí cơ bản là “Học phải đi đôi với hành, lí luận phải liên hệ với thực tế”. Người rất chú trọng phương pháp hướng dẫn, động viên, thuyết phục bằng tình cảm và phương pháp nêu gương. Một luận điểm quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là về cách học phải “lấy tự học” làm cốt. Tại sao lại là “lấy tự học làm cốt”? Người chỉ rõ: “lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào” [4; 312], tức là thực hiện kết hợp 3 khâu: tự học của cá nhân phải làm nòng cốt, thảo luận của tập thể và hướng dẫn của giảng viên chỉ để bổ sung thêm vào. Tự học là điều cần thiết trong quá trình tiếp nhận tri thức, là hoạt động có mục đích của con người. Tự học là cách tốt nhất để có thể tự làm chủ được tri thức, tự hoàn thiện tri thức và nhân cách của bản thân. Mỗi người phải có ý thức tự học hỏi, càng học càng thấy hay thì lại càng “ham học”. Khi đã có niềm đam mê, ham học thì tự bản thân sẽ chủ động học hỏi không ngừng nghỉ. Từ đó hình thành được nhu cầu và khả năng tự học để học suốt đời. Với chủ tịch Hồ Chí Minh, tự học có vai trò đặc biệt quan trọng, là một trong những yếu tố quyết định tạo nên trí tuệ của Người. Tư tưởng tự học của Người thể hiện cụ thể ở một số nội dung sau:

Một là, trong tự học, điều quan trọng hàng đầu là xác định rõ mục đích học tập và xây dựng động cơ học tập đúng đắn.

Mục đích của việc học là để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân phải chịu khó học tập, không ngừng nỗ lực để chiếm lĩnh tri thức “Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn liền lí luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, đã biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân” [5; 377].

Nói về mục đích của học tập Người nhấn mạnh: “Học để tiến bộ mãi, càng tiến bộ càng thấy cần phải học”. Người tự học với một động lực trong sáng với ý nguyện cao cả là tìm ra con đường cứu nước, cứu dân, làm cho đất nước độc lập, nhân dân được tự do, ấm no, hạnh phúc.

Hai là, tự học qua tổng kết, đúc kết kinh nghiệm từ thực tiễn, học trong công việc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở mọi người học lí luận đồng thời học trong thực tiễn. Người giải thích: Lí luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc đấu tranh, xem xét, so sánh thật kĩ lưỡng, rõ ràng, làm thành kết luận, rồi đem nó chứng minh với thực tế. Vì thế, Hồ Chí Minh yêu cầu mọi người phải vừa học, vừa làm, học để áp dụng vào

thực tiễn công tác. Trong lúc học lí thuyết phải nghiên cứu công việc thực tế. Người nhấn mạnh, thời kì học ở nhà trường chưa thể cung cấp những kiến thức đầy đủ và sâu rộng, nó mới chỉ giúp chúng ta những điều căn bản, định rõ cho ta một phương hướng đi cho khỏi lầm đường và gọi cho ta lòng ham muốn nghiên cứu. Còn sau khi ra trường làm việc, phải nghiên cứu không những trong sách vở, mà còn phải nghiên cứu trong thực tiễn công tác của mình, phải vừa làm, vừa học.

Tuy nhiên Người còn cho rằng, trong cuộc sống có rất nhiều vấn đề cần quan tâm, nếu thấy cái gì học cái ấy thì chúng ta chỉ thu được một mớ kiến thức hỗn tạp, không có tác dụng với chính người học và cũng không đủ thời gian để học, hiểu hết tất cả. Do đó, ngoài việc học ở nhà trường theo chương trình quy định, chúng ta phải căn cứ vào trình độ nhận thức, công việc đang đảm nhiệm và vị trí của bản thân để lựa chọn những điều cơ bản, thiết thực, những vấn đề cần cho lĩnh vực công tác đang đảm nhiệm hoặc nhu cầu của mình để học. Học những điều quá cao xa, không sát thực tế công việc chuyên môn của bản thân trong khi thời gian dành cho tự học quá ít, việc học đó cũng chỉ để “trang trí”, cho “oai” mà thôi.

Ba là, khi tự học phải đọc sâu hiểu kĩ từng vấn đề.

Người khuyên, trong học tập phải “đào sâu suy nghĩ”, phải “nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ, suy nghĩ chín chắn, kĩ càng, mạnh dạn đề xuất vấn đề và thảo luận cho thông suốt, vỡ lẽ”. Người còn căn dặn: thường xuyên phải đặt câu hỏi “vì sao” đối với bất kì vấn đề gì, phải suy nghĩ kĩ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lí không. Trong tư duy giáo dục của Người, ta thấy Người luôn căn dặn người học không được một chiều, cứ sách nói là đúng, phải có óc phản biện “không được tin một cách mù quáng từng câu một trong sách”, nghĩa là phải biết động não, biết tìm ra điều phải trái, đúng sai, không nên biến mình thành nô lệ tuân thủ sách vở một cách quá mức.

Bốn là, học đến đâu ra sức luyện tập thực hành đến đó.

Theo Người, học phải gắn với hành, học mà không hành, không áp dụng vào thực tế khác nào chiếc hòm đựng đầy sách, hành mà không học thì hành không trôi chảy: “Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau” [6; 402]. Muốn giỏi đòi hỏi phải gắn học với hành, học để vận dụng sáng tạo vào trong thực tế công tác, trong cuộc sống, học để ứng xử với bản thân, với mọi người, với thực tế cuộc sống, để cống hiến cho sự nghiệp xây dựng đất nước. Người luôn nhắc nhở rằng, làm nghề gì cũng phải học và phải ham học, học trong công việc hằng ngày, trong việc lớn cũng như việc nhỏ, việc cao cũng như việc thấp. Học cốt để làm, học mà không làm, học mà không áp dụng, học mà cũng vô ích; học cốt để áp dụng vào công việc thực tế, lí thuyết mà không áp dụng vào thực tế là lí thuyết suông; chỉ học thuộc lòng lí thuyết để đem lòe thiên hạ thì lí thuyết ấy cũng vô ích.

Tấm gương tự học của Chủ tịch Hồ Chí Minh soi vào thực tiễn đã qua, soi vào hiện nay và cả mai sau, vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa giáo dục hết sức sâu sắc, đó mãi là một tấm gương sáng ngời, một di sản vô giá đối với sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục của Đảng và nhân dân ta.

2.2. Mỗi giảng viên sư phạm phải là tấm gương về tự học, tự nghiên cứu

Với tầm nhìn chiến lược của một vĩ nhân, một nhà chính trị, một hiền triết, Hồ Chí Minh đánh giá rất cao vai trò người thầy trong công cuộc kiến thiết nước nhà. Trong bài nói chuyện tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (10-1964), Người căn dặn: “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản? Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù là tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh. Đây là một điều rất vẻ vang”. “*Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho*

con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được? Vì vậy, nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang” [7; 402]. Lời Bác dạy đã cho chúng ta hiểu thêm về vai trò của người thầy giáo đối với sự nghiệp giáo dục đào tạo của nước nhà. Mỗi nhà giáo nói chung, giảng viên sư phạm nói riêng phải không ngừng nỗ lực vươn lên tự hoàn thiện bản thân mình, xứng đáng với trọng trách cao cả của người thầy, phải là một tấm gương về tự học, tự nghiên cứu với người học.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhất quán khẳng định: Giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho sự phát triển bền vững. Để đáp ứng những đòi hỏi cấp bách của thực tế, Hội nghị Trung ương 8 khóa XI (tháng 11/2013) của Đảng đã thông qua Nghị quyết số 29 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo. Theo giáo sư Võ Tông Xuân: thay đổi đóng vai trò then chốt trong mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục - đào tạo chính là hệ thống các trường sư phạm - đây là cỗ “máy cái” đào tạo giáo viên. Người thầy trong thế kỉ XXI, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 không chỉ dạy những điều đã học trong phạm vi chương trình, nhà trường mà phải “mở”, liên tục cập nhật kiến thức và phải dạy những gì xã hội, thời đại cần, chứ không phải dạy những gì mình có [8]. Chính vì vậy, có thể nói giảng viên sư phạm có vai trò vô cùng quan trọng trong sự nghiệp đổi mới giáo dục nước ta hiện nay. Tự học chính là con đường quan trọng, để các giảng viên sư phạm nâng cao trình độ của bản thân mình, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục nước nhà hiện nay.

Thứ nhất, để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nền giáo dục “thực học, thực nghiệp”, đội ngũ giảng viên sư phạm cần cung cấp cho sinh viên những tri thức thiết thực, tức là “cái mà xã hội đang cần”. Thực tiễn luôn vận động biến đổi, khoa học ngày càng phát triển, người giảng viên không thể thụ động ngồi chờ đợi mà phải tích cực chủ động, sáng tạo nỗ lực vươn lên làm mới tri thức của mình, bồi đắp trí tuệ của mình bằng con đường tự học, tự nghiên cứu. Nếu đội ngũ giảng viên không thường xuyên chú ý đến tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, chỉ dừng lại với kiến thức đã có và kiến thức đó sẽ mai một đi cùng với thời gian, bài giảng sẽ ngày càng trở nên nghèo nàn, thiếu sức hấp dẫn với người học. Việc tự học, tự nghiên cứu của giảng viên được đẩy mạnh sẽ làm tăng chất lượng đào tạo, sẽ đáp ứng yêu cầu của xã hội, của sự nghiệp phát triển giáo dục nước nhà và góp phần làm cho giảng viên có cơ hội, giao lưu, học hỏi, có cơ hội phát triển toàn diện. C.Mác từng viết: Trong khoa học không có con đường nào rộng rãi, thênh thang, bằng phẳng, chỉ có những ai chịu khó trèo từng mỏm đá trên những nẻo đường gai góc, gập ghềnh mới có hy vọng đạt tới những đỉnh cao sán lạn của khoa học. Vì thế, bản thân giảng viên sư phạm phải biết tự “thải loại” những kiến thức lạc hậu và không ngừng bổ sung, “làm mới” vốn tri thức, kĩ năng của mình.

Hồ Chí Minh cho rằng, một người thầy giỏi không có nghĩa là phải tinh thông tất cả mọi lĩnh vực, hiểu trọn tri thức nhân loại, vì tri thức nhân loại vô cùng rộng lớn. Tuy nhiên, người thầy giáo cần không ngừng trau dồi kiến thức, đặc biệt phải thạo lĩnh vực chuyên môn của mình, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sự nghiệp giáo dục - đào tạo. Chính vì vậy, những người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nói chung và đặc biệt giảng viên sư phạm không được bằng lòng với kiến thức đã có, mà phải thường xuyên tích lũy kiến thức thông qua con đường “lấy tự học làm cốt”.

Thứ hai, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh “đại học thì cần kết hợp lí luận khoa học với thực hành” bởi khi ra trường, người học phải bước ngay vào môi trường lao động với nghề nghiệp được đào tạo. Do đó, nếu “học mà không hành thì học vô ích”; người học chẳng khác gì “cái hòm đựng sách”. Đối với người thầy ở bậc đại học, yêu cầu này đặc biệt quan trọng vì “sản phẩm” của họ khi ra trường phải đủ năng lực làm việc độc lập như một trí thức thực thụ.

Như chúng ta biết, nhiệm vụ của giáo dục hiện nay là phát triển được năng lực của người học, chính vì vậy phương pháp giáo dục được đổi mới theo hướng: phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, bồi dưỡng *phương pháp tự học*, hứng thú học tập, kĩ năng hợp tác, làm việc

nhóm và khả năng tư duy độc lập; đa dạng hóa hình thức tổ chức học tập, tăng cường hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông. Dạy học theo yêu cầu phát triển năng lực, đòi hỏi giáo viên phải biết cách tổ chức cho học sinh thông qua các tình huống thực tiễn, nhận biết các vấn đề cần giải quyết, từ đó huy động, tìm tòi, cộng tác, chia sẻ với bạn bè, thầy cô và những người xung quanh để tìm ra giải pháp phù hợp, thực hiện có hiệu quả... qua đó mà hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ, tình cảm... chính là để phát triển năng lực [9].

Vì thế các giảng viên sư phạm hiện nay ngoài việc trau dồi, tự nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn, thì cần tập trung chú trọng đổi mới phương pháp dạy học trong đào tạo sinh viên – những giáo viên tương lai. Bên cạnh việc phát huy những lợi thế của phương pháp dạy học truyền thống, giảng viên sư phạm cần tăng cường phương pháp dạy học tích cực, kích thích sinh viên tìm tòi, giải quyết những vấn đề có tính tích hợp, đòi hỏi tính độc lập, chủ động cao ở người học. Những phương pháp, hình thức tổ chức dạy học như: dạy học tình huống, dạy học theo dự án, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo nhóm,... Những kỹ thuật dạy học như động não, kỹ thuật sử dụng sơ đồ tư duy, kỹ thuật “bể cá”,... nếu được giảng viên sư phạm thường xuyên đưa vào thực hiện trong quá trình giảng dạy, sẽ huấn luyện cho sinh viên kỹ năng thực hành. Nếu thường xuyên được tiếp cận với các phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học hiện đại từ những người thầy sư phạm, rồi thường xuyên được thực hành, rèn luyện, chắc chắn sinh viên sư phạm – những nhà giáo tương lai sẽ được trang bị những năng lực hành động và sớm tạo lập bản lĩnh sau này tham gia tích cực vào tiến trình đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông hiện nay.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục nói chung và đổi mới phương pháp dạy học nói riêng, mỗi giảng viên sư phạm cần và phải là người thầy sư phạm mẫu mực, là tấm gương về tích cực đổi mới phương pháp dạy học để sinh viên noi theo. Để làm được điều này, thì việc đội ngũ giảng viên sư phạm tự học, tự nghiên cứu để phát huy ưu thế phương pháp dạy học truyền thống, đồng thời nắm vững thêm những phương pháp, kỹ thuật dạy học mới có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Không những vậy, mỗi giảng viên phải thường xuyên rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tự học thông qua bộ môn mình phụ trách.

Thứ ba, sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ vấn đề then chốt có ý nghĩa quyết định chất lượng giáo dục là phải xây dựng được một đội ngũ đông đảo người làm công tác giáo dục thực sự yêu nghề, yêu người, hết lòng chăm sóc, giáo dục học sinh, không ngừng trau dồi đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xứng đáng là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Theo Người, người giáo viên phải luôn luôn gương mẫu, phải không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng. Phẩm chất chính trị của nhà giáo được Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá rất cao “...có chuyên môn mà không có chính trị giỏi thì giỏi mấy dạy trẻ con cũng hỏng” [10, 269]. Đây cũng là phẩm chất đầu tiên trong yêu cầu về đạo đức nhà giáo được quy định tại Quyết định số 16/2008/QĐ – BGDĐT ngày 16-4-2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

Do đó, trong giảng dạy, giảng viên sư phạm đóng vai trò đặc biệt quan trọng và có ý nghĩa quyết định không chỉ đơn thuần ở vai trò hướng dẫn, định hướng tư tưởng, tạo dựng nền tảng tư tưởng, mà họ còn có ảnh hưởng trực tiếp đối với sự phát triển nhân cách, niềm tin, lí tưởng mà sinh viên – những nhà giáo tương lai tiếp nhận. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [11, 284]. Do đó tấm gương giảng viên có tác dụng giáo dục sinh viên rất lớn. Thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu; một tấm gương sáng của người thầy sẽ có cả một thế hệ noi theo, ngược lại một hành vi xấu của người thầy có thể làm tổn thương, làm mất niềm tin cả một lớp người. Người luôn dặn dò, các thầy, cô giáo không được đánh mất phẩm chất của mình, dù hoàn cảnh nào

cũng phải là tấm gương cho học sinh noi theo, tránh thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống thực tế, lười biếng trong học tập.

Ở nước ta hiện nay, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ vẫn đang diễn biến phức tạp. Trong bối cảnh đó, để xứng đáng với vai trò người kỹ sư “trồng người”, giảng viên sư phạm phải thật sự là tấm gương mẫu mực về nhân cách, có trách nhiệm chính trị cao, niềm tin vững vàng vào chủ nghĩa Mác- Lênin, vào lí tưởng và con đường mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Và để trở thành tấm gương cho người học noi theo thì giảng viên sư phạm phải không ngừng tự tu dưỡng rèn luyện trau dồi phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống.

3. Kết luận

Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng mẫu mực về tinh thần tự học, lấy tự học làm cốt, làm phương thức chủ yếu để nâng cao trình độ mọi mặt của bản thân. Song tự học ở Chủ tịch Hồ Chí Minh không phải là một sự ngẫu hứng, tùy ý mà việc tự học của Người đã trở thành một khoa học, một nghệ thuật, một triết lí nhân văn sâu sắc với một kế hoạch cụ thể, chặt chẽ, khoa học; với một ý chí và quyết tâm bền bỉ, dẻo dai, tinh thần sáng tạo, tranh thủ mọi lúc, mọi nơi để học. Những lời chỉ dẫn quý báu, những bài học kinh nghiệm sâu sắc rút ra từ chính tấm gương tự học bền bỉ của Người đến nay vẫn giữ nguyên giá trị. Giảng viên sư phạm ngày hôm nay, đặc biệt là giảng viên trẻ cần sống, lao động và học tập theo tấm gương vĩ đại của Người. Mỗi giảng viên sư phạm không được giam mình trong năng lực sẵn có mà phải không ngừng phát triển năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Phải tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị để giải quyết tốt các tình huống giảng dạy luôn biến đổi, cũng như đáp ứng yêu cầu mới của xã hội đang đặt ra đối với sự nghiệp phát triển giáo dục hiện nay. Nghề giáo là một nghề “dùng nhân cách để giáo dục nhân cách”, tấm gương tự học tập, tự nghiên cứu của mỗi nhà giáo sẽ có tác động ảnh hưởng trực tiếp tới người học, qua đó truyền cảm hứng cũng như phương pháp tự học hiệu quả tới người học. Trước những đòi hỏi mới của sự nghiệp đổi mới đất nước, hơn bao giờ hết, mỗi giảng viên cần thấm nhuần sâu sắc, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “lấy tự học làm cốt”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phan Ngọc Liên và Nguyễn An Biên, 2002, *Bách khoa thư Hồ Chí Minh: tư liệu-sơ giản*, Tập 1. Nxb Từ điển Bách khoa.
- [2] Võ Văn Nam, 2008, *Tư tưởng tự học Hồ Chí Minh và biện pháp nâng cao việc tự học cho sinh viên đại học sư phạm*. Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3] Ngô Bá Lịch, 2020, Học tập và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự học và học tập suốt đời vào hoạt động học tập của học sinh, sinh viên, Tạp chí thiết giáo dục, số 209, kì 2.
- [4] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr 312.
- [5] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 10, tr 377.
- [6] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 14, tr402
- [7] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 14, tr.402.
- [8] <https://etep.moet.gov.vn/tintuc/chitiet?Id=1447>.
- [9] Ban chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 29 – NQ/TW ngày 14 -3 – 2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.
- [10] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 12, tr. 269.
- [11] Hồ Chí Minh, 2011. *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 1, tr. 284.

Nguyễn Lê Thu

ABSTRACT

**Ho Chi Minh's thought on "self-studying" and requirements
to improve the quality of current pedagogical trainer**

Nguyen Le Thu

Faculty of Politic Theory - Civic Education, Hanoi National University of Education

Ho Chi Minh is a hero of national liberation and an outstanding cultural celebrity of mankind. His life is a great lesson, a shining example of the spirit of self-study. Valuable instructions, profound lessons learned from his own enduring self-study example, still remain valid until now. In the educational reform process, more than anyone else, pedagogical teachers need to be imbued with his "self-study as the core" view. On the basis of inheriting the theory of research works on Ho Chi Minh's educational perspective, analyzing the requirements of the current educational innovation practice in our country, the article focuses on generalizing Ho Chi Minh's thought demonstrate "self-study as the core" and self-study requirements of pedagogical lecturers to improve their qualifications to meet the current requirements of fundamental and comprehensive innovation in education and training.

Keywords: self-study, Ho Chi Minh's thought, pedagogical lecturer.